

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:09/2018/HSST
Ngày 09 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lưu Thông** - Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học số 3 thị trấn Đ, huyện Đăk Đoa, tỉnh G

2. Bà **Nguyễn Thị Chín** - Nguyên Hiệu trưởng Trường tiểu học số 1 thị trấn Đ, huyện Đăk Đoa, tỉnh G

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Kỳ** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại: Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G, Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLHS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn L, sinh năm 1999 tại G

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Làng H, xã Đak Tơ Ver, huyện Chư Păh, tỉnh G

Chỗ ở hiện nay: Làng Ǻ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Banar; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Djum (đã chết), con bà Đinh Thị Ngươi; Vợ là Hwenh và có 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Làng Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G. có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Hh, sinh năm 2000. Địa chỉ: Làng Ǻ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G.. Có mặt
Ông J, sinh năm 1964 (bố đẻ của chị H là người giám hộ cho chị H). Địa chỉ: Làng Ǻ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G. có mặt tại phiên tòa.

** Người phiên dịch tiếng Banar:* Ông Đinh HNan

Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 15/9/2017, Đinh Văn L một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 81B1-556.06 đi từ làng Hode, xã Đak Tơ Ver, huyện Chư Păh về nhà tại làng Ǻ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G. Đến khoảng 12 giờ 30 phút thì đi đến tiệm bán quần áo của chị Trần Thị Lợi ở làng Đ, xã Đ, huyện Đ để mua quần áo cho vợ. Khi vào tiệm, L có gọi nhưng không thấy ai trả lời và phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu vàng đồng để trên tủ kính bán hàng nên đã lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi quay ra điều khiển xe mô tô đi về nhà. Ngày 25/9/2017 bà L làm đơn trình báo việc bị mất trộm tài sản và giao nộp 01 đĩa CD hiệu Arita trong đó trích xuất hình ảnh ghi lại từ camera cửa hàng vào ngày 15/9/2017.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ, L thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp điện thoại, xe mô tô và 03 sim điện thoại di động có các số thuê bao là 01632356687, 01639990864, 01689794171 và 01 thẻ nhớ micro SDHC Class 6 dung lượng 08GB.

Theo Kết luận định giá tài sản số 58/ĐG-HĐ ngày 19/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng đồng có trị giá là 3.920.000đ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 04/CTr-VKS, ngày 25/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn L theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình sự:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh G giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về dân sự: Người bị hại chị Đinh Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

- Về vật chứng:

+ 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng, số IMEI 1: 353236/07/235070/8, số IMEI 2: 353237/07/235070/6 và 01 thẻ nhớ micro SD HC class 6 dung lượng 08Gb, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị Lợi đúng quy định của pháp luật.

+ 01 Xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 81B1-556.06 màu đỏ - đen, số khung 3100EY047409, số máy JA31E0156403 là xe của chị H (vợ bị cáo), chị H không biết việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp nên không có cơ sở xử lý. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe trên cho chị H

+ 03 sim điện thoại có số thuê bao lần lượt là 01632356687, 01639990864, 01689794171 là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã trả lại cho bị cáo

+ Đối với 01 đĩa CD hiệu ARITA thể hiện hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do chị Lợi cung cấp, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn L. phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/9/2017, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Đinh Văn L. đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của chị Trần Thị L. tại làng Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G. Trị giá tài sản theo kết quả định giá là 3.920.000đ.

Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt thật nghiêm khắc. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân cơ bản tốt; không có tình tiết tăng nặng nào;

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải xử phạt cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo mức hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về dân sự: Chị Đinh Thị L. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng vụ án:

- 01 đĩa CD hiệu ARITA thể hiện hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do chị Lợi cung cấp, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh VănLphạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh VănL06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án (09/3/2018)

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa CD hiệu ARITA (tình trạng vật chứng như mô tả trong Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 25/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)

4. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đinh VănLphải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/03/2018), bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Người bị hại; có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn trên kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hưng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----★-----

Đ, ngày 09 tháng 3 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Thông** và bà **Nguyễn Thị Chín**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/HS-ST ngày 30/01/2018 đối với:

Bị cáo **Đinh Văn Luyếc**, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1999. Tại G

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn L** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Kết quả biểu quyết : 3/3 thành viên

2. Về điều luật áp dụng :

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Kết quả biểu quyết : 3/3 thành viên

3. Về mức hình phạt :

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn L** 06 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Kết quả biểu quyết : 3/3 thành viên

4. Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa CD hiệu ARITA (tình trạng vật chứng như mô tả trong Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 25/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)

5. Về các vấn đề khác: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Đinh Văn L** phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Tuyên quyền kháng cáo, tuyên quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu Thông

Nguyễn Thị Chín

Nguyễn Xuân Hưng